

Th  m i bi t  ng gi a t i ru a t m b  y : b  đầu c  ngư đến n i n o



Th     b  , m i l n m y anh t i l m kh ng đ ng  c  a  ng, cha t i hay x i x   r ng “Th ng n y sao ngư nh  b  ”. T i c ng ch  ng bi t con b  n  c  kh n hay ngư g i h n bo n t i kh ng, c  đi u l  tr n th  c t c c  p b  nh  t i, con Đ  m v  con V ng, ch  ng minh cho th y ch ng n  ch  ng ngư t i n o, hay  t ra c ng c n kh n h n m  t s  ... ng   i! (Kh ng c  anh em t i tr ng s  đ  nh   ng gi a t i hay ru a đ u nghe).

Đ u nh ng n m 40, cha t i l m “gi o l ng”, th n tr n x m d   i đ u k nh c  n go i  ng b ng “Th y”. M   t i ch m lo c i ti  m b n đ u th  th  c v  t tr n ch   B nh Ph  c; ngo i ra cha m   t i c n s m m  t c i xe b  v  dĩ nhi n l  c  nu i m  t c  p b  đ   k o. Gia đ nh đ ng con pha i lo cha y ga o b ng m  i c ch, m i ng y ki m th m đ   c lon n o hay lon n y. Anh chi  em nh  t i m  t chu c đ  a ch n ch i, chi  c  ba c i đ , “cha p” c ng ba o v  đ ng n   l m ch  ch  ng pha i ch i. Tuy nhi n kh ng c  ai tr ng ch ng t i pha i l m “t i x  ” xe b  ca .  ng gi a t i c  m   n m  t ch ng tr i l ng to kho e phu  tr ch chuy  n đ . Anh t i x  n y t n go i l  S m. Tr ng tu n, bao gi  c ng c  v i ba m i nh  ch   c i n y đ  đ y, ch   c i kia đ  đ . C  m  t l n S m ch   h ng đ  kh  xa, v o t  n D  An, c ch nh  tr n chu c c y s  ng n, v  a l n h ng xu ng h ng, đ i v  c ng m t tr  n m  t ng y. S m lo c m n  c đ m theo  n do c đ  ng. Khi v o t  i D  An, giao h ng x ng xu i tr i đ  nh  n m t i. D n bu ng x ng, S m đ t ngo n đ n đ u leo l t treo t n t n d   i s n s u xe, r i l n n m nghi  tr n chi c v ng m c ch o g c tr ng xe, b n tr n c  m i l  che m  a đ  n ng. M  t m nh c  ri  ch c  tan tr n đ  ng v ng, ti ng lu c l c, ti ng nhi p ch n đ u đ  n cu a đ i b  h a v i ti ng l ch ca  ch  l  p c  p cu a c  p b n xe ch  ng m y ch c đ   m re đ  a S m v o c i m  ng. Chi c xe hai b , ch  kh ng pha i “đ  s  v ” 2CV, kh ng ng  i l i v n ch m r i ti n đ u tr n con đ  ng nh  a. Khi ra t  i ng  ba qu c l   B ien H a, c  p b  bi t r  pha i đ   v  B nh Đ  ng. Đ n ng  ba B nh Đ  ng ch ng n  l i bi t cho n đ ng con đ  ng b n pha i đ   v  G  D  a, ch  kh ng th  ng ra Thu  Đ c. T  i ng  t  G  D  a ch ng l i bi t th  ng đ  ng ra B nh Ph  c. T  i ng  t  B nh Ph  c ch ng l i bi t r  tr i đ   v  chu ng ch  kh ng th  ng ra s ng c i v  l c đ  ch  a c  c y c u « Đ  i H n”. M  i vi  c ch ng n  đ u t   lo li  u l y, t n S m đ nh xe l m vi  c m  t,  n n o ngư v i, giao m  ng cho c  p b  đ  đ u m  c k  . Khi t  i nh , c  p b  đ  ng l i tr  c c  ng, d  m ch n, l c lu c l c treo    c   đ   b o đ  ng ng  i tr n nh  v  đ nh th c S m đ nh xe d  y. Nh ng S m ch  ng d  y, m   ng gi  b  gi  t i th c gi c, bi t l  xe v  t  i, đ t ngo n đ n đ u h i b  c ra m   c  ng v  xoa đ u hai con b  to  v  th  ng m n, ca m

phu c. Ch ng đ  S m nh  ta m i gi  t minh ti  nh ngu, thấy đ  t i nh  m ng h  v a, nh  y xu ng n ng hai con b  lia li  a.

Th  m i bi t  ng gi a t i ru  a t m b  y : b  đ u c  ngu đ n n i n o. B ng ch ng r nh r nh l  d  trong đ m, tr n “xa l  n  lai” (xa l  no light), xe kh ng c  pha “code”, c ng kh ng c n ng i l i, v  y m  b  nh  t i v n bi t cho n đ ng đ ng m  đi, kh ng sai, kh ng la  c. Ch ng nh  ng y nay l m t n ngh  sĩ n y, gi o sĩ kia, ti n sĩ n ,  ng t ng,  ng t  t m lum t  la, m t m  tra o tr o m  kh ng thấy đ ng, chi  thấy “đ ”, n n c  cha  y lo nh quanh l ch qu ch nh  ch  m c đ t, nh  g  m c đ , tr ng m  b t t c c i (v  a t c, v  a c i). C ng ch ng kh c g  nh ng nh  “t  thi n, ha  o t m... ha  o” c  ng y c  lu bu h  h o b  con g p ti n g i v  “c u đ i gia m ngh o” nh n d n trong n c m  kh ng bu n t m hi  u v  đ u d n đ i, d n ngh o... M y ng i đ  m i th c l  ngu h n b  nh  t i. Th ng th  gi ng hai ch n kh n h n gi ng b n c ng,  y v  y m  v o th i đ i i đ i ti n n y h nh nh  m i th  đ u bi  đ o l n. V  v  y cho n n, x  a b  b n c ng bi t đ ng m  v  nh , nay th i ke  hai ch n kh ng bi t đ ng n o pha i đi, chi  cha  y h c x  d u, m  c  m t theo m y t  gi y b c, hay theo c i qua t cu  a n  sĩ ho  H  “ph nh r  ba g c da c n thi u”. Th  cho n n th ng ngu nh ng b c đ n n  d t đi đ u c ng theo, n i g i c ng nghe, b o l m g i c ng l m, ch ng g i n o c ng v t t  qua, nhu c nh  n o c ng chi  u đ c. Th t đ  s  : s c h t cu  a d nh l i n  gh  g m g p tr m ngh n l n s c h t cu  a v  tr . Nh ng t n v  sa n, v  h c t  thu  lo t l ng m , ch  a t ng thấy cu  a, b y gi  bi  h t l  l  t n nh i, đ  hi  u; nh ng nh ng ng i đ  t ng c p v  đ n tr ng, t ng bi t qua kinh s ch th nh hi n v  c ng t ng n m m i qu n m n... m  v n c  đ i đ u v o b n nh  l  sao? Ho  kh ng c , hay kh ng c n đ  l y tr i đ  ph n đ i nh  pha i tr i? Ho  đ  h c đ c g i v  h c đ  l m g i? B i th  n n giao du v i ng i  t h c nh ng nhi u suy ngh  v n hay h n l  g n b  v i ke  nhi u khoa b ng nh ng  t ngh  suy. M  r i suy đi ngh  l i, ngo i c i b n ch t “tr i s nh” cu  a m i ng i, m i i v c c ng do m i m t th  ky  bi  tri . B c v  Đ ng m i c  v i th p n i m  d n B c đ  ra n ng n i, tr ch chi  nh ng ke  t  ngh n n m qua chi  c  h c h nh, đ t t  khoa b ng đ  v nh th n ph i da. Đ  đ t m  r i “ o g m kh ng v  l ng”, ch ng đ c “v nh qui b i t ” th  h c đ  m m r ng? N i to t m ng heo ra r ng đ  chi  l  h u qua t t nh i cu  a ng i bi  ...T u tri , T y đ  : h c đ  “ra l m qu n” ! Đ  chi  l  m t c ch n i cu  a Ch t, cu  a T y m i l  đ  du  khi  tre  con, m  ho c ng i l n; th c t  l  h c đ  ra “l m m i” cho ke  th ng tri , gi p ch ng che đ  y t i  c, đ  ch ng ra  nh  tay lo i v c b c l t... Tr n m i th  ky  bi  tri  v  a qua, c i r  đ  n  đ   n s u đ n m c đ  n o v o bi t bao nhi u th  h   ng b , cha ch  cu  a ch ng ta. T i c n nh  m i l i m  t i hay tr ch cha t i v   ng  nh th  ba : “Ng i ta l y th ng đ ng ga o, ch ng  i l y th ng đ ng ch ”. L c đ ,  ng  nh th  hai, t c  nh c , v  a c p t c ra đi kh ng ki p b o c o l y do v  bi  nh  g ;  nh m i 19 tu i khi v  a t t ngh p Cao đ ng m y thu t Gia Đ nh, đ c cho n v  đ ng chu n bi  đ  c ng ph i đ n Vi t Nam đi đ  “Ch  phi n qu c t ” t  t n San Francisco. Đ i v i l ng x m, đ  l  m t ni m ha  nh  đ i l n cho gia đ nh v  pha i đ u ca  khi ra tr ng m i đ c cho n. T i kh ng đ c h n ha  nh  bi t  ng  nh c  v  l c  ng m t t i c n đ ng t ng b c h c đi.  ng  nh th  ba l  h c sinh P tr s K y, đ ng chu n bi  thi th nh ch ng v  c ng đ ng m c pha i lao ph i, nh ng v n c  g ng đ p xe đi v  m i ng y tr n ba m i c y s  đ  đ n tr ng.  ng  nh ba cu  a t i đ  c i l i m  kh ng chi  u ta m ngh  h c đ  lo ch a bi  nh , nh t qu t “h c ch t b ”. T i c n nh  ba t i hay nh c l i cu  a  nh t i r ng th  l m m  bi t ch  h n l  l m ng i đ t n t. Nh ng ng i tre  tu i bao gi  t m h n c ng trong

sáng, khí khái, xa rời thế tục. Và chỉ sau một thời gian ngắn anh ấy đã làm ma biết chết. Anh cũng vừa tròn 19 tuổi! Phải chi anh ấy còn sống sót đến ngày nay để nhìn thấy tận mắt cái đám vô học đốt nát chúng lấy thúng hốt thối, hốt sạch sành sanh tài sản quốc gia như tôi mẹ tôi nói. Đã bao rồi, người xa nói ít khi sai. Bây giờ nghĩ lại mới thấy ông anh của tôi chẳng khôn hơn mấy con bò trong nhà, ông đã từng huỷ hoại cuộc đời son trẻ một cách lãng nhách, và làm cha mẹ một đời buồn khổ vì chỉ trong khoảng thời gian 4 năm mà mất luôn hai người trai lớn tuổi thanh xuân. (Nhưng người trong làng cho là “số ca” vì ông già tôi đã đặt tên hai anh tôi là Hò với Lai. Mà Hò Lai là ... hai lỗ!). Và lại học cho chết thì học để làm chi? Nói cho nghe cho biết thật ra thà như thế còn ít tai hại cho xã hội hơn là cái thế khoa bảng mà ngu như bò, nham nhảm, vô luân theo cái kiểu “science sans conscience”... của thời đại nguyên tử, học xong rồi cút mất, chẳng thèm về giúp nước, giúp dân, lại còn a dua theo CS. Thà đốt nát như ông còn biết ôm “em mới sáu” (M16) dốt vài thằng VC bao về quê nhà trong lúc “sơn hà nguy biến”, nhân dân lâm than. Ấy vậy mà có những kẻ khoa bảng ngu như bò đã ngang nhiên ví người lính chiến, mà học miệt thì là thằng lính, với cái C.C. của họ, gọi họ là những kẻ liều mạng tức hành động không suy nghĩ. Vậy là các sĩ quan thu khoa các trường võ bị khi cho các binh chủng “sống hùng, sống mạnh như không sống lâu” nhằm góp phần tích cực bao về quê hương đều là những kẻ hành động không suy nghĩ? Phân họ, khi đề cập tới người quân nhân với các từ “thằng lính, liều mạng” họ có biết là họ liều mạng khi nói như thế không? Cái tai hại của nhà trường trong các nước điên tiến ngày nay là chỉ chú tâm “đào tạo chuyên viên” để phục vụ kinh tế, và xem nhẹ việc “giáo dục con người”.

Nói chuyện ngu như bò chẳng khác nào rđái bò, bị đá mang đầu máu lúc nào không biết! Nhưng nhìn thiên hạ mà sinh tức khí chẳng nói chẳng để, không nói có ngày khí tôn ta nào bị tâu họ a nháp ma mà thối. Thế ra thì mình đâu có luận bàn, phê phán gì cho cam, chỉ có nêu lên sự việc để cùng “tức”, cùng suy ngẫm, cùng rút tỉa kinh nghiệm. Có vậy thôi. Ví như một hôm, có người bạn trẻ thơ thề rằng :
“Trong trái tim em chỉ có tình yêu, không có hận thù”.

Nghe qua nó đã làm sao ! Nhưng rồi ngay sau đó đã có một “bức thư thông ng” tuổi ha t cao, tài cũng cao và khoa bảng càng cao hơn, cái gì cũng cao hết, chỉ trừ có cái tâm địa là thấp (đi a thì làm sao mà cao được), chớp ngay câu nói ngây thơ trong trắng đáng yêu đó, dùng nó như một vũ khí để “đâm bị thóc, chọc bị gạo” cho vui đời lâu vong. Bức thư thông ng đó đã lên giọng rôn ra ng xài xê những ai còn “mang hận thù”, và xuống giọng, để giấu cái đuôi hồng hồng đo đo, “đối với CS”. Ông khuyên phải theo gương của em bé kia, chỉ có yêu thôi, phải hiểu “rôn ra” là thông ca CSBV; thánh hiền đã chẳng dạy rằng hề bị tát má trái thì đưa luôn má phải hay sao. Bởi vậy, VC đã nuốt miên Bắc rồi thì nộp luôn miên Nam cho đúng lời thánh hiền dạy... tâm bất y. Nếu ai chưa biết hay mau quên thì xin nhắc nhở : đã có công, xúi dục là nghề riêng của VC. Nghe lời “dạy” của bức thư thông ng kia, tôi chỉ còn biết kêu trời, chớ nói gì bây giờ? Tiếc rằng cả pò đã tiêu tòng, bằng không leo lên lưng bò, ôm cổ bò và thu thi vào tai bò chẳng hẳn sẽ thú vị hơn nhiều. Ai đi lấy lại trẻ con thơ ngây để dạy đi thiên hạ. Bức thư thông ng

nây pha i là mô t ông cu ...”non”. Lớ a tuồ i đôi m i lý t ng đang chói chang sáng r c, làm mù lòa ca mắt, ng i tuồ i tre nhìn đ i qua tình ca m, t ng t ng nhiều h n qua lý trí và kinh nghiệ m th c tiề n; lý trí bao gi cũng “châm tiến” h n tình ca m. Sau vài thậ p niên lẫn lóc bu i đ i, va cha m th c tế, biồ bỏ đá liên miên... mắ ca mắt, ch ng đó m i mắ mắt, và m i biết trái tim em không chỉ có tình yêu mà nay có thêm h n thù, rất nhiều h n thù, nhiều h n ca tình yêu. Bài hát đã có câu : “... H n thù đặng đặng, biên thùý rung chuyề n...” mà tôi đã muốn cùng các ba n tù hát thậ t to lên trong đi p Tết 1977 tạ i tra i Hố Môn, nh ng VC đã không ngư nhồ bò, chúng chỉ cho hát Ba ch Đắng Giang thôi. Pha i điếc, pha i đui hoắ c pha i ngu si tồ t cùng m i không nghe, không thấy, không hiề u nh ng bất công, nh ng khô nhu c, đói khát do VC gây ra trên khắp ne o quê h ng t mấy thậ p niên qua, đề không có h n thù trong tim, đề bo thì gi kêu gào đóng góp giu p nghèo, cầu đói trong nầ c... Nếu hòa th ng Thích Qua ng Đắc còn sống, thế nào ông cũng xuống đ ng tồ thiều đề pha n đối và đánh đồ ng lồ ng tri cu a ... bắ c trồ ng thồ ng kia và bè lũ “xóa bo h n thù, hoà h p hòa gia i”. Nh ng không chắc hòa thồ ng thồ c hiề n đồ c ý đồ; trắc kia VNCH quá tồ do nên các s sa i “thích VC” cu a ông đã lồ i du ng mang ông ra giắa phố tắ i xắng “đốt cháy hòa thồ ng và đề nhắ t cô ng hòa”. Ngày nay hòa thồ ng có đem xắng ra kho i nhà, chắ đ ng nói tắ i góc đ ng, là các đồng chí chầ n la i ngay và cho ông đi ca i ta o “mút mùa lê thu y”, nếu không muốn cho ông “đi mò tôm”. Tôi không dám nói đến mấy vi chầ tu, nh ng bỏ tắ... Tôi thắc mắc không biết bắ c trồ ng thồ ng kia có thuồ c thành phần nh ng du sinh thắ VNCH, đồ c gắ i đi du hoắ c đề về giúp dân, giúp nầ c, nh ng hoắ đã tồ giúp mình trắ c đã, vì đã thắm nhuần văn hóa tây âu “La charité bien ordonnée commence par soi-même » bằng cách lắ i ha i ngoa i giúp nầ c, giúp dân điắa phồ ng. Hoắ an thân, vui hồ ng thái bình, lo xây dồ ng “khu trú mắ t”, trong khi nh ng ba n cùng lớ a đắng xa thân ngoài chiến điắa đề gìn giắ tồ ng lùm cây buồ i co , tồ ng bắ ruồ ng luống cà. Hoắ vẫn điềm nhiên cho rằng mình khôn ; mà kê ra hoắ khôn thắ t, khôn liên tù tắ, chỉ có ngư h n bò và loài cáo già VC vô hoắ c nh ng không vô mầ u. Ngắ i xắ a đã ba o : “Quốc gia h ng vong, thất phu hầu trách”, hay nô m na h n “giắ c tắ i nhà đàn bà pha i đánh”... Nh ng hoắ chắ ng pha i là loài có vú, hoắ cũng có pha i thất phu đâu mà hầu trách ! Bằng cấp cu a hoắ cao nhầu nhầu, toàn là tiến sĩ vắ i thaắ c sĩ, sao dám sắnh hoắ vắ i thất phu?

Còn nếu nhồ viồ trồ ng thồ ng kia là ngắ i đã tồ ng nểm mùi CS, tồ ng van la y ngắ i Mỹ cho “quá giang”, tồ ng cha y sút quân mà nay lắ n tiếng chề ngắ i đông thuyề, đông hồ i đã tồ ng biồ CS traồ thù, đầ đồ a, nhu c ma , sát ha i... sao vẫn hầ n thù CS thì thắ t là la quá : trên ca nh đắ i ô troắ c ngày nay không dề la i có mô t viồ thắnh, mô t ông Phầ t đang sống nhắ rằng giắa thiên ha , sẵn sàng xá tồ i VC và hòa h p hòa gia i vắ i lũ giết ngắ i cắ p cu a. Mô Phầ t, vắ y cũng đồ lo cái hoắ a “It Lam” đang rao gia ng giết ngắ i càng nhiều càng mau về Thiên đắng! Chỉ câu mong có nhiều viồ đắ i bỏ tắ nhồ vắ y đề hóa gia i “It lam” cắ đồan cho thiên ha nhồ. Nói cắ i chắ chắ i chắ thắ t ra cái ông cu non (nắ t) củ lân kia qua là ngư h n bò nhà tôi nhiều lắ. Ông sẽ bắ t mang tiếng ngư nếu thuồ c thành phần du sinh ngày xắ a, nh ng ngắ i này vì xa vùng khắ lồ a nên chaồ bao giắ biết mùi Tết Mầ u Thân, thấy ca nh Đắ i lồ Kinh Hoàng, hay đồa n đ ng số 7 v.v... Hoắ cũng chắ ng thềm biết rằng mỗi ngày anh em quân nhầ, trang lớ a vắ i hoắ , đã guắ c xuống xiồ u xiồ u trên đắ i năm ba chuắ c ma ng tạ i chiến trồ ng Triầ Thiên, suốt mấy tuần liên, trong trầ n thồ hù ng mùa hè đồ lồ a đề đắ y lui bo n phiề cô ng xắ m lắng về bên kia Bắ Ha i, đồ ng la i ngoắ n cắ quốc gia

trên cô thành Qua ng Tri , ch a kê số bi th ng th ng nhiều gấp năm ba lần số hui nhi
tỉ. Tôi t h o i không biết ho có hiê u “Mùa hè đo l a” là cái quái gì không, đã xa y ra năm
nào, ta i đầu trên quê h ng?..

Nhắc t i nh ng ng i t ng đ c VNCH cho đi du ho c rồi biê t tâm biê t tích, la i nh đ đến
chuyên gân đây có ai đó l p ba n phong thân “ve vang dân Viê t”. Nhìn qua chi thấy toàn
nh ng ng i khôn h n bò nhiều, toàn là giáo s , tiến sĩ thì không thê ngu đ c. Ấy vâ y mà
khi nhìn kỹ la i mô t chút thì “thấy vâ y mà không pha i vâ y”. Tr c tiên là mấy tiếng “ve
vang dân Viê t” dùng không đúng chỗ. Nh ng nhân vâ t trong ba n phong thân phong thánh
kia có ai là “dân Viê t” n a đâu? Vâ y pha i nói là “Đ Dang” dân Viê t, hoă c “ve vang
giống Viê t” thì mới h p tình h p lý. Ve vang giống Viê t thì không cần gia i thích vì nh ng
nhân vâ t đ c nhắc đến đều là “góc Mít” ca . Nh ng sao la i nói là đ dang? Là vì ho đều
bo đ dân Viê t đê thành dân Tây, dân Mỹ và nh t là “dân gì đâu”... ca rồi, còn đâu dân
Viê t đê mà ve vang? Còn ve vang giống Viê t thì pha i xét la i : trong số đó có ít ra cũng
mô t ng i, mô t nhà thông thái, nhìn thấu tâ n nh ng tình hà cách ta đến hàng triê u năm ánh
sáng, nh ng khô nôi khi nhìn la i quê h ng Viê t Nam thì hình nh ông ta chă ng thấy gì
ca , chă ng hiê u gì ca , ch a nhắc đến quá khế là mô t du sinh trốn nhiê m vu . X a đ c
VNCH cho du ho c rồi không về phu c vu x s , về s bi “bất lính”; vâ la i l ng không
cao, tiê n nghi không bằng... Trong lúc đ i ho c Viê t Nam thiếu biết bao nhiêu giáo s đê
xây đ ng t ng lai tuô i tre , t ng lai đất n c. Ngoài ông này ra cũng còn nhiều ng i “trốn
lính” khác, ngoài ba n phong thân. Lúc VNCH sống chết v i giă c cô ng, miền Nam cần đ
thế chuyên viên, nh ng các “đăng tu mi” này chi tình nguyện n phu c vu quê h ng th hai
mà thôi. Thế nh ng khi đất n c đã “thống nh t” (và thống khô) ho la i kéo nhau “áo gấm về
làng”, ke da y đ i ho c, ng i m phòng khám bi nh l u đô ng, chích thuốc da o go i là
đê “góp phần xây đ ng quê h ng, giúp đ dân nghèo”. Nghe có trào máu không? Pha i chi
ho im h i lă ng tiếng, tiếp tu c cuô c sống riêng t thì chă ng ai lý đến...Thì ra phe ta đã ngu
nh bò vì đã nuôi ông tay áo, nuôi khi dòm nhà, nuôi nh ng tên ăn cháo đá bát, ăn c m quốc
gia th ma CS... Tóm la i, nh ng tên pha n tă c. Ấy vâ y mà bây gi ho đ c VC tiếp đón
niêm n , “vinh quang” đúng ý cu a ho , cũng là lẽ t nhiên ; nh ng ho cũng đ c nh ng
ng i đã t ng cha y bán sống bán chết tâng bốc, “ve vang” này no , đây mới là lẽ không t
nhiên. Kê ra đ ng về mô t mắ t nào đó thì ho khôn h n bò nhà tôi nhiều. Có ngu chă ng là ai
đó vẫn còn mắc cái cố t “thấy sang bắt quàng làm ho ”, nên c nhăm mắt l p ba n phong
thân phong thánh cho vui vì cái mắ c ca m phe ta chă m tiến. Thâ t ra, bấy nhiêu ng i trong
ba n phong thân kia, so v i thiên ha , chi là gio t n c trong hồ Leman. Ta cần “ve vang” tí ti
cho “đ xái”, vì khi nhìn lên ta chă ng giống ai, mà lúc nhìn xuống chă ng ai giống mình.
Nh ng có ve vang vài ba ng i, hay vài ba trăm đi chă ng n a, cũng không bằng làm sao xóa
bo cái “ve vang” cu a ngàn năm bi tri , bi chă m tiến ; tránh đ c cái ho a đó đang làm
le tái diê n mới là viê c u tiên đáng ve vang. Nói thế chă ng pha i vì t ti, mà s thâ t là
vâ y. “Đ ng nhìn xa v i em i”, chi cần dòm qua hàng xóm đê thấy rằng ng i Miền đã bo
ng i Viê t khá xa trên qua ng đ ng dài văn hóa : t ngàn năm tr c, vua Yashowarman đê
nh t đã bắt đầu xây cất hoàng thành Đế Thiên, Đế Thích, trong lúc đó phe ta còn bi Chê t
hiếp đến lân th ba, năm me p chi đ i a, ngắt ng con tàu đi! Nếu ta th đê m cung diê n
Huế đ c gìn gi trùng tu đ t ca nh bên đên vua Angkor bi th i gian tàn phá, ta sẽ thấy gì
nhi ? Có gì đê “ve vang” không? Đến bao gi ta mới có đ c mô t công trình văn hóa

t ng đ ng v i Đế Thiên, Đế Thích? Năm 3000 chẳng? Không có gì ba o đa m... Gân đây h n, trong di p tháng t 75, cũng nhìn sang Miên đê thấy Mít ta chă ng có gì đê ve vang : Thu t ng Sirik Matak cùng toàn bô gia đình, và chính phu đã t chối đi “tìm t do” theo “l i m i” củ a Hoa Kỳ. Họ la i và biết chắc là sẽ bi hành quyết, nh ng họ không bo dân, bo n c, bo cha y. Khmer đo đã « x lý » họ sa ch sánh sanh. Trong lúc đó, Thiê u, Kỳ, Khiêm, Minh, Huyền, Mẫu... đã làm gì? Cũng may là còn có nh ng vi danh t ng, cùng quân nhân các cấp tuân tiết đê c u va ng danh d dân t c. Ng i đ i có “ve vang” dân ta hay không là phong thái nh ng ng i la nh đa o trong lúc quốc gia nguy khốn, và nh ng di tích văn hóa còn đê la i trong n c. Hiê n ta i, trong n c ta còn la i gì đáng đê thiên ha chiêm ng ng? Viê n ba o tàng chiến tranh, phòng triê n la m chiến thắng Điê n Biên củ a VC chẳng? Trong th viê n quốc gia có bao nhiêu tác phâ m, bao nhiêu tác gia đáng cho thiên ha tìm đo c, phiên di ch, ho c ho i? Tôi ho i cô cháu làm h ng dẫn viên du li ch đ a khách đi xem cái chi? Nó đáp : Dạ , xem vi nh Ha Long ! Tôi chi biết c i : Thôi đ c rồi !

T th ta o thiên lâ p đ a, cái giống ng i vẫn thế : háo danh và ham t khoái! Ham t khoái thì tôi tán thành ca ... t ngũ lu c chi. (Xin m cái dấu ngoặ c: T chi gồm chân tay, ngu chi thêm cái đầu và lu c chi thì thêm cái “cùi dĩa”). Nh ng gì gì thì cũng pha i ch ng m c, còn háo danh thì ch nên. Vì háo danh là chi dấu củ a mô t tinh thần kém co i, mô t cô t sống dẽo nh cao su. Mà tinh thần kém thì dẽ... bi du , dẽ bi sa ngã, nh t là dẽ bi ...hù. Mô t khi bi hù là mê m nhu ng ra và khò m l ng cúi đầu ngay, s c đầu mà chống đ , gan đầu mà kháng c . Háo danh không pha i là ba n chất củ a b c tr ng phu. Khi đã đ c danh vo ng rồi thì t xem là đã đa t thành công đ i, và bằng m i giá ô m chă c lấy h danh. Ra đ ng là có quyền nghê nh mắ t nhìn lên, mắ c áo va t tr c dài h n va t sau v.v... Kê lê nh thể chă ng có ngoa đầu, c m to mắt lên mô t tí là thấy ngay : khi giao tiếp v i nh ng ng i đó sẽ thấy là cái danh vi củ a họ quan tro ng h n cái tên cúng c m cha me tã ng cho. Tôi t ng biết mô t số ng i có tí đ a vi lúc h ng th i, phách lối dẽch chi u đ c, chă ng biết trên đầu có ai; nh ng khi gắ p la i trong tra i tù trông họ tha m nào nh co ng bún thiêu, cái khí “phách” ngày x a biến đầu mất, hiê n h n “ma soeur” nhiều lắm, nhìn lên đầu thấy đầu cũng toàn cán gổ, chúng go i mô t tiếng là đa rân, x ng “em” ngo t x t, nghe mà diên tiết lên đ c. Cái ba n chất háo danh nó tê ha i thế đó. Có nh ng vi tr ng lão dù đ c “phong v ng lúc (miên Nam) hấp hối”, nh ng cũng c ô m chă c lấy cái danh h 100 °/° đó xuống đáy mộ. Trông thâ t là t i nghiê p làm sao ; có gì là “Vinh d ” đầu khi đ c phong ch c ngày tr c đê hôm sau đầu hàng giă c cô ng, pha n bô i x ng máu chiến sĩ, đ a toàn dân vào vòng khô nhu c? “Đi vào li ch s ” kiê u đó mà cũng ham thì qua thâ t là ngư nh bò. Nh ng “thiê t thà” nh t có le chă ng ai qua ông “đa i t ng” có biê t hiê u “Pétain củ a VN”, ngoài Nguyễn Cao Kỳ (Ông t ng này ngoài cái ngu ra còn là mô t tay cao c về diê n “mắ t chai mảy đá”). Đã kh kha o v i cách x ng hô “ng i anh em phía bên kia”, đê rồi bi si nhu c ngay ta i ch , nh ng hình nh ông “đa i t ng” to đầu mà đa i kia không thấy, không hiê u gì ca nên sau đó vẫn tiếp tu c sống ung dung hài hòa trong nhu c nhấ trong dinh Hoa Lan, trên đất Sài gòn. Đê rồi cuối cùng chă ng hiê u sao ông ta la i đu can đa m vác mắ t sang Paris đê ch a bi nh, tiếp tu c sống nh ng ngày ô nhu c đ th a còn la i. Tham sanh úy t đến m c đ đó thì liê u còn có ngôn ng nào đê “ve vang dân Viê t” n a không? Lâ m râ m mà cái ông c u thu t ng củ a ông Thiê u la i khôn đáo đê : gi chót, sau khi đã bàn giao quyền hành, ông âm thâm theo Mỹ ra đi, và t đó cha bao giê ông ch ng

mắ t ra nĩa caồ , biể t tâm biể t tích luồ , bồ i vì cái dĩ vaồ ng kia quaồ thắ t chắ ng đáng đồồ c nhắc để , chắ ng đáng đồồ c làm “lẽ truy niê m” này noồ , trông càng thêm nhuồ c nhắ . Đấ mắ mồ i năm qua mà môồ t số ngồ i có ă n có hoồ c, có khoa baồ ng vẫn còn ngu nhồ bồ , chồ a hiể u đồồ c nhuồ c vinh là cái chi chi, kêồ cũng laồ .

Dân ta chắ m tiến thồ thì xí xỏa, miể n chấp cũng đồồ c ; đắ ng này ông cồ u tôồ ng thồ g Phú Lăng Sa, chớ chắ ng phaồ i tay thồồ ng đầ nghe, môồ t polytechnicien chớ không phaồ i tồồ mồ , laồ i vĩa đồồ c bầ vào Hàn Lâm Viể n Phú Lăng Sa nĩa cồ , tấ là đồồ c thành ngồ i “bất tồồ”, immortel, ông ta laồ i quồ n là mình đấ tốt nghiể p Polytechnique chớ không phaồ i Normale Sup.. Nhồ ng vì muồ n cho thiên haồ biể mình tài cao, uyề bác trên mồ i laồ nh vồồ c, vắ vồ song toầ , nồ n ông nhầo vô vắ đầ n ; vắ chồồ ng là chuyể n để , ai chaồ viể tiể u thuyể đồồ c. Nhồ bà Barbara Carland (Phe ta có bà Tồ g Long) mà còn nồ i tiể g trong thiên haồ , huồ gồ ông. Thể là ông xắ tay lể viể chuyể n tồồ... lầ m câồ m. Cuồ đầ tay tồồ a để Le Passage. Thiên haồ tò mò toồ c maồ ch, trong đố có tồ , nồ n cũng chiồ u boồ tí tiể cồ m ra mua sách vể đồồ c. Đồồ c xong tiể cồ a ! Tồ i đầ thì chồ a tác haồ i bao nhiể , chiồ haồ i vắ ngồ i mất tí tiể tiể kiể m thồ . Phầ đồ g thiên haồ chiồ cồ i ruồ , thồ g caồ m và thồồ ng haồ i cho môồ t ngồ i đấ gầ đấ xa trồ i mà vắ không ngồ ng chaồ y theo danh voồ ng, dù đấ có quá nhiể rồ . Sau khi đồồ c vào Hàn Lâm Viể n, ông laồ i quết chí lầ nầy cuồ tiể u thuyể tồ caồ m lầ ly thớ hai cuồ a ông phaồ i đồồ c đồ i lồ u ý, vể ngoầ bầ sách, đồồ i hầ g tên cuồ a ông, sể có thêm hầ g chớ ghi rồ : De l'Académie française. Trên bầ sách có đồồ c mắ chớ đố là đầ t tồ i tuyể t đồồ nh danh voồ ng rồ đầ , nhắ là đầ t đồồ c rắ nhiể euros vể sách sể bán nhồ tồ m tồồ i, sách cuồ a Hàn Lâm Viể n đầ phaồ i đồ boồ . (Baồ n thầ tồ i cũng bầ đầ t viể sách giao cho môồ t nhầ xuấ baồ n phồ biể , không môồ t tí thầ voồ ng lầ tiể hay lầ tên, chiồ mong để laồ i môồ t chớ ng tích cho Tây đầ biể và hiể u, phaồ i đố g gồ gầ ba ngầ baồ c và cớ nồ m nồ p lo biồ lồ vồ n!). Môồ t khi đấ lồồ mất tí tiể lầ trồ c, thì lầ nầy phaồ i theo lao để xem có khá hồ n không, tồ bồ lò mò ra hiể u sách bồồ vể môồ t cuồ và boồ tí thì giồ ra đồồ c. Đồồ c xong taồ hoồ a tam tồ , lắ đầ quầ quaồ i : chuyể n chaồ ra gồ laồ i có phầ kếm đầ o đớ c, đồồ i cái nhồ cuồ a riể tồ . Cầ chuyể n khồồ i đồ giồ a môồ t ông tôồ ng thồ g Phú Lăng Sa đồồ ng nghiể m, gồa vồồ và nầ g công chúa Anh Cát Lồồ i đầ g chớ ly diồ chồ g. Bao nhiể đố đầ nghe mùi hắ đầ n. Trong môồ t bồồ a tiể c chớ thớ c có nhiể quan khắ , nầ g công chúa đồồ c ngồ caồ nh ông tôồ ng thồ g. Nầ g để p chiồ , để p lể mắ lồ n. Ông tôồ ng thồ g cầ lồ g không đầ u, bồ thồ tay xuồ g bầ tồồ nh bồ rồ rầ nầ g công chúa. Nầ g công chúa đầ không phaồ n đố mà còn khoắ tiồ cớ để cho mò líp ba ga! Đầ nghe mùi thồ m thuồ m ngay tấ khắ , làm tồ lể gầ , và mồ mầ g nhớ để đầ n “Vầ Tiể ngồ đồồ a buồ i mồ , chồ cho trắ lắ n...”. It ra Vầ Tiể cũng chồ cho trắ lắ n mớ ra tay mắ c dù ngoầ Nguyể t Nga ra, chắ ng có ai xồ g quầ ; đầ nầy giồ a mắ t bá quan... Đứ g là ngồ i Âu, không gồ giồ , không ý tồ , cớ tồồ nhiể nhồ ruồ và không nghe thồ m thuồ m không ă tiể . Quaồ thắ t, con ngồ i tồồ do thắ quá chắ ng xa keồ mắ đầ y bao nhiể . Sau nhiể lầ gầ p gồồ heồ n hò , cuồ cồ g hai ngồ i chớ thớ c lắ nhầ , hể chuyể n. Đồ lầồ n taồ i Phú Lăng Sa cho là tác giaồ tồồ thuồ t cầ chuyể n... mồ môồ ng giồ a ông ta và nầ g công chúa quá cớ Diana trớ danh. Chắ ng có gồ đáng nồ , dù vể mắ t vắ chồồ ng cũng xoầ g nhồ Barbara Carland, nhồ bao nhiể ngồ i khắ . Nhồ ng không nhồ ngồ i khắ đồ chồ tác giaồ ghi rồ ngoầ bầ sách “De l'Académie française”, mà rồ viể vắ “nhồ môồ t hoồ c sinh để tồ”. “Il écrit comme un élève de troisième” đố là lồ i phồ cuồ a nhầ báo Alain Duhamel trên Canal Plus. Hàn Lâm

8 / 10

vớ VC cũng còn có chỗ chằm chố c. Đàng này cái đám “hòa hợ p”, cái đám “kêu go i bầu cồ tồ do...” chẳng hề u ho ăn cớ c gì mà cũng ngu nhồ bò thế ? Chẳng lẽ đâu cu a họ đã thành đầu tôm hết ca ? “giống tôm cớ c lờ n lên đâu”... Tồ do đối vớ CS có khác nào ánh sáng mặt trời đối vớ Dracula. Có bao giờ những thằng ngu si đốt nát ta o đồ c tài sản kết xù, đăt đến quyền lợ c tối cao đâu. Muốn đồ c thế, chúng nó chỉ có mô t con đờ ng là giết ngồ i cớ p cu a và “ba o lợ c cách ma ng” đờ chiếm giợ quyền bính. Không có cách nào khác. Kêu go i chúng nó tồ bồ ba o lợ c, tồ bồ đờ c tài, bầu cồ tồ do v.v... chẳng khác nào ba o Dracula ra giợ ánh sáng mặt trời sẽ đờ a cô cho hút máu. Dracula và VC sẽ không ngu nhồ bò mà đi nghe lờ i xúi da i. CS mà chấp nhậ n tồ do, dân chu , chẳng khác gì Dracula chỉ u ra ánh sáng mặt trời : chúng sẽ tan xác ngay.

Tồ chốn non cao rờ ng thồ m, đến các đờ i họ c trờ danh Massachusetts, Harvard, Berkeley... cái đám ngu nhồ bò còn nhiều, nhiều nhồ kiến co , cuồ c đờ i cu a VC và cu a XHCN trên thế giớ sẽ còn tồ i dài dài... Ngoa i trờ ngày nào VC chúng nó vì mê ăn quá đờ i sẽ trồ nên ngu hợ n bò, ngày đó cuồ c đờ i cu a chúng nó sẽ khốn na n, và dân ta sẽ thoát kho i ca nh lâm than vì ách đờ c tài CSBV. Nhồ ng chớ vô i mợ ng vì lúc đó đã có các thái thú Ba Tàu góc Mít thay thế tri vồ... Nếu cớ ngồ chớ sung ruợ ng thì dân ta sẽ còn có nhiều thế ky đờ “ve vang” ky luợ c bi tri .

Liếc nhìn sồ qua tí ti “thờ i sồ ” đờ thấy và hiệ u vì sao dân ta “ve vang” về ky luợ c bi đờ hô : dân ta thông minh nhồ ng tối da ! Sau khi thấy và hiệ u, mong rằng phe ta sẽ can đờ m và khôn ngoan hợ n mô t chút đờ thoát kho i ca nh bi đờ thêm mô t lân nờ a. Lân này rất là nguy hiệ m vì ngày nay ke thống tri khôn ngoan hợ n xồ a, có nhiều “bồ u bối” hợ n, nhiều phồ ng tiệ n tình vì hợ n đờ đờ ke bi tri không sao ngóc đầu lên nô i và cuối cùng “đồng hóa” ke bi tri , xóa tên ca mô t dân tô c trong sớ sách...

Nhồ ng sớ sách sẽ không quên chuyê n Thiệ u, Kỳ, Khiêm bồ dân bồ nợ c cha y trốn, và chuyê n Minh, Huyền, Mẫu vui ve , ngày thồ , khồ kha o chớ bàn giao cho “ngồ i anh em phía bên kia”. Thồ t không thông Minh, không Huyền diệ u, cũng chẳng gồ ng Mẫu chút nào.
Ồi, ve vang dân Việ t !

Dân tôi thông thái, chẳng ngu dân
Tiếc rằng tối da chỉ lo thân
Hợ c hành đờ đăt đi làm mợ n
Giúp ke xâm lăng thống tri dân
Hôm nay luôn cúi loài cô ng phi
Ngày trợ c tiêu lòn bồ n thồ c dân
Vồ n nợ c tang thồ ng vì Thiên đờ nh?

Mô hình dân điều chỉnh tại xã phân?